

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HNST

Ngày: 22/3/2021

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Triều

2. Bà Phạm Thị Thiện

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

Ngày 22/3/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều tiến hành xét xử công khai vụ án thụ lý số 720/2020/TLST–HNST ngày 16/12/2020 về việc “*tranh chấp ly hôn*”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 92/2021/QĐST ngày 09/02/2021, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà N.M.T, sinh năm 1993 (*có mặt*)

Địa chỉ: 2/50 Đinh Tiên Hoàng, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

* **Bị đơn:** Ông N.H.H.D, sinh năm 1993 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: 2/50 Đinh Tiên Hoàng, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nguyên đơn trình bày:

Bà và ông N.H.H.D tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 10/10/2017 tại UBND phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên tranh cãi. Đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay tình cảm không thể hàn gắn nên bà yêu cầu được ly hôn

với ông N.H.H.D.

Về con chung: ông bà có 01 con chung là N.H.K.M (nam) sinh ngày 26/02/2018. Khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu M, không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn ông N.H.H.D đã được Tòa án tiến hành niêm yết triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên toà

Bà N.M.T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bà đồng ý xét xử vắng mặt ông N.H.H.D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp*: Bà N.M.T và ông N.H.H.D tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào năm 2017. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn nên bà Thi có đơn yêu cầu ly hôn với ông D. Vụ kiện được xác định là “Tranh chấp ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa tiến hành các thủ tục công khai chứng cứ, hòa giải theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông N.H.H.D đã được Tòa án tổng đạt niêm yết thông báo hòa giải và quyết định xét xử nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó Tòa án xét xử vắng mặt đối với ông D là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về thời hiệu khởi kiện*: Thuộc trường hợp không áp dụng thời hiệu khởi kiện.

[4] *Xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*:

Bà Thi và ông D tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên được xem là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, trong thời gian chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do sự bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng không có sự chăm sóc và chia sẻ với nhau dẫn đến vợ chồng không còn tiếng nói chung. Đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà Thi nhận thấy tình cảm không thể hàn gắn nên có đơn yêu cầu xin ly hôn với ông N.H.H.D. Về phía ông D đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng mời tham dự các phiên hòa giải, xét xử nhưng ông D vẫn vắng mặt không rõ chứng tỏ ông cũng

không còn quan tâm đến gia đình, không còn thiết tha gì đối với cuộc hôn nhân này. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà N.M.T là có cơ sở để chấp nhận.

[4] *Về con chung*: Có 01 con chung là N.H.K.M (nam) sinh ngày 26/02/2018. Hiện nay cháu M còn nhỏ tuổi và đang do bà Thi trực tiếp nuôi dưỡng nên để đảm bảo cho sự phát triển tốt về tâm sinh lý, không làm thay đổi môi trường sinh hoạt của cháu M nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục giao cháu N.H.K.M cho bà Thi tiếp tục nuôi dưỡng.

[5] *Về cấp dưỡng*: do bà N.M.T không yêu cầu ông N.H.H.D cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]*Về tài sản chung, nợ chung*: Do vắng mặt ông D nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[6] *Về án phí hôn nhân*: Nguyên đơn chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Khoản 1 Điều 207, Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà N.M.T đối với ông N.H.H.D.

- Về con chung: giao cháu N.H.K.M (nam) sinh ngày 26/02/2018 cho bà N.M.T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông N.H.H.D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông N.H.H.D không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: do xét xử vắng mặt ông D nên không thể đặt ra xem xét. Nếu sau này phát sinh tranh chấp giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí: Nguyên đơn bà N.M.T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), chuyển tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo biên

lai thu tiền tạm ứng án phí số 003391 ngày 09/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều thành án phí. Đương sự đã nộp xong.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nói trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thiện

Nguyễn Tấn Triều

Lê Thị Huyền Trang